

Số: 737 /PGDDĐT-CNTT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công
nghệ thông tin năm học 2017-2018

Lý Nhân, ngày 21 tháng 9 năm 2017

Kính gửi: Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trong huyện

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018; Công văn số 4116/BGDĐT-CNTT, ngày 08/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2017-2018;

Thực hiện Công văn số 1293/SGDĐT-CTTT ngày 11/9/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo Lý Nhân hướng dẫn các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2017-2018, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

a) Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

b) Tập trung xây dựng hệ thống thông tin kết nối liên thông giữa Bộ với các sở, phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục; xây dựng và đưa vào sử dụng thống nhất toàn ngành các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và hệ thống phần mềm quản lý trường học dùng chung; triển khai hệ thống hội nghị truyền hình, tập huấn qua mạng phục vụ toàn ngành; tăng cường áp dụng phương thức tuyển sinh đầu cấp học qua mạng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

c) Tăng cường sử dụng số điện tử trong nhà trường; tập trung xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học; Xây dựng mô hình ứng dụng CNTT trong trường học, giải pháp trường học thông minh, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành

a) 100% các trường Mầm non, Tiểu học, THCS triển khai đồng bộ phần mềm quản lý trường học đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu từ trường đến Phòng, Sở.

b) Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS triển khai cơ sở dữ liệu toàn ngành để phục vụ nhu cầu thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các cấp từ trường học đến các cơ quan quản lý giáo dục và Chính phủ trong việc chỉ đạo điều hành quản lý và ban hành chính sách về giáo dục và đào tạo.

c) 100% các trường tham gia hệ thống hội nghị truyền hình, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ qua mạng tại 3 điểm cầu Phòng Giáo dục, THCS Bắc Lý,

Tiêu học Nhân Mỹ (đã được cung cấp trang thiết bị phòng họp trực tuyến) qua các địa chỉ: <http://hop.moet.edu.vn>; <http://taphuan.moet.edu.vn>; <http://hop.moet.edu.vn/hanam> và tại địa chỉ phòng họp của phòng GDĐT Lý Nhân đã được cung cấp: <http://hop.moet.edu.vn/pgdlynhan>

d) Các trường tiếp tục sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GDĐT tạo cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc và của Sở GDĐT Hà Nam quy định:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục <http://thongke.smas.edu.vn>.

- Sở điểm điện tử cấp THCS; đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; phần mềm dinh dưỡng đối với cấp học Mầm non.

c) 100% các trường triển khai các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh:

- Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp (cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển trên website của nhà trường)

- Công khai thông tin kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, chăm sóc giáo dục trẻ qua website của các trường.

f) Khai thác và sử dụng có hiệu quả các website giáo dục:

- Cổng thông tin điện tử của Bộ <http://moet.edu.vn>.

- Cổng thông tin của Sở <http://www.hanam.edu.vn>.

- Cổng thông tin điện tử của Phòng <http://www.hanam.edu.vn/pgdlynhan>.

- Website các trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả, đúng quy định.

2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học

a) Các trường triển khai phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e-Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi ứng dụng CNTT của giáo viên, học sinh như: Thiết kế bài giảng điện tử e-Learning, giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT... (có hướng dẫn riêng sau khi có văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT).

b) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, lúng túng.

c) Các trường đã được trang bị thiết bị tương tác thông minh (bignote) năm học 2016 - 2017: Sử dụng có hiệu quả để phục vụ công tác giảng dạy, hội giảng, tập huấn chuyên môn....

d) Các trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và các trường THCS đạt chuẩn triển khai thí điểm mô hình trường học thông minh, lớp học thông minh. Tổ chức đánh giá, hoàn thiện mô hình (có văn bản hướng dẫn sau).

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

a) 100% các trường hoàn thành nối cáp quang Internet. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

c) Tham mưu với chính quyền địa phương, huy động các nguồn lực để mua sắm trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy-học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy – học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

e) Các trường chưa đầu tư thiết bị tương tác (Bignote) có kế hoạch mua sắm bổ sung trong năm học 2017-2018 phục vụ công tác giảng dạy, hội giảng, tập huấn... nâng cao chất lượng giảng dạy.

4. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở

a) Các trường tổ chức quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGD&ĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GD&ĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGD&ĐT).

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT

Đối với mỗi nhà trường: Phân công một đồng chí lãnh đạo, 01 nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm CNTT làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT

a) Đối với cán bộ quản lý các trường: Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng CNTT nhằm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; các khóa bồi dưỡng nâng cao kỹ năng khai thác sử dụng các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng khai thác thông tin trên các cổng thông tin điện tử của ngành, của địa phương, trên mạng Internet; kỹ năng sử dụng hòm thư điện tử.

b) Đối với giáo viên: Tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng nâng cao kỹ năng soạn bài giảng e-Learning; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; khai thác, ứng dụng phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

3. Công tác truyền thông

Các trường đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT (một trong 9 nhiệm vụ của ngành GD&ĐT).

4. Thể chế

Các nhà trường ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các cá nhân sai phạm.

5. Tài chính

Sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên, huy động nguồn lực xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018 tại văn bản này, đề nghị các trường Mầm non, Tiểu học, THCS làm tốt các nội dung sau:

1. Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018. Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018 của các trường đề nghị gửi về Phòng GD&ĐT (đ/c Tuấn nhận để tổng hợp) trước ngày 30/9/2017.
2. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018.

Trên đây là Hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2017-2018. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc các trường cần báo cáo kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua Đ/c Tuấn để được tư vấn, hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Phòng CTTT Sở GDĐT (để b/c);
- Trưởng phòng (để b/c);
- LDP (để p/h chỉ đạo)
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTTT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Ngô Sỹ Khánh

**PHỤ LỤC: CÁC VĂN BẢN QUI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

*(Ban hành kèm theo văn bản số 1406/SGD&ĐT-CTTT
ngày 23 tháng 9 năm 2016 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016-2017)*

Các trường THPT, Trung tâm GDTX-HN tỉnh, GDNN-GDTX huyện, thành phố; Các phòng GD&ĐT huyện, thành phố tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành và lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng đã ban hành như sau:

1. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
2. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
4. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
5. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
6. Thông tư số 12/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
7. Thông tư số 08/2010/TT-BGD&ĐT ngày 01/03/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
8. Thông tư số 53/2012/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
9. Quyết định số 2005/BGD&ĐT-CNTT ngày 14/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36^{+/}NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.
10. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các

hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".

11. Kế hoạch số 345/KH-BGD&ĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025".

12. Kế hoạch số 464/KH-SGD&ĐT, ngày 14/4/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam về nâng cấp công nghệ thông tin điện tử, tích hợp hệ thống các phần mềm quản lý trực tuyến của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam.

13. Quyết định số 1347/QĐ-SGD&ĐT, ngày 02/10/2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam Về việc ban hành Quy chế sử dụng phần mềm quản lý sổ điểm điện tử tích hợp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục Hà Nam.

14. Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT trong năm học 2017-2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam.